

Số: 02/2024/DDG/TP-CV

TPHCM, ngày 29 tháng 03 năm 2024

V/v: Công bố thông tin định kỳ về tình
hình thanh toán gốc, lãi

Kính gửi: Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Căn cứ quy định tại Thông tư số 122/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và báo cáo theo quy định của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế, Công ty Cổ phần Đầu tư Công nghiệp Xuất nhập khẩu Đông Dương gửi nội dung công bố thông tin định kỳ về tình hình tài chính như sau:

1. Thông tin doanh nghiệp

- Tên doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Đầu tư Công nghiệp Xuất nhập khẩu Đông Dương
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 162B Điện Biên Phủ, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh
- Điện thoại: 028 3810 7899 Fax: 028 3810 7218
- Email: info@dongduongcorp.com.vn
- Loại hình doanh nghiệp: Công ty đại chúng niêm yết
- Lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Sản xuất khí đốt, phân phối nhiên liệu khí bằng đường ống (không hoạt động tại trụ sở).	3520
2	Sản xuất, phân phối hơi nước, điều hòa không khí và sản xuất nước đá (trừ sản xuất và lắp ráp điều hòa không khí gia dụng (điều hòa không khí có công suất từ 48.000 BTU trở xuống) sử dụng ga lạnh R22) và không hoạt động tại trụ sở).	3530
3	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác.	4290
4	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan. Chi tiết: Bán buôn khí đốt và sản phẩm liên quan (trừ khí dầu mỏ hóa lỏng LPG); Bán buôn mùn cưa, tro trấu, bã mía.	4661
5	Buôn bán máy móc, thiết bị và phụ tùng khác. Chi tiết: Buôn bán máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào đâu để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác; Buôn bán máy móc, thiết bị và phụ tùng khai khoáng, xây dựng; Buôn bán máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện, buôn bán thiết bị chiếu sáng, thiết bị sử dụng năng lượng chiết lưu, buôn bán động cơ, Tuabin.	4659



STT	Tên ngành	Mã ngành
6	Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm và không hoạt động tại trụ sở).	2513
7	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia. Chi tiết: sấy bã hèm bia.	1103
8	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Bán buôn khí CO2.	4669
9	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Sản xuất khí CO2.	3290
10	Sản xuất thiết bị sử dụng năng lượng chiết lưu (không hoạt động tại trụ sở)	2812

2. Tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu:

Kỳ báo cáo: Năm 2023 (từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/12/2023)

Như nêu tại Phụ lục 1.

Chúng tôi cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung, tính chính xác của thông tin công bố nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu: VT

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
HOẶC NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



TRAN KIM SA



PHỤ LỤC 1: TÌNH HÌNH THANH TOÁN GỐC LÃI TRÁI PHIẾU

ĐVT: Vnd

STT	Mã trái phiếu	Kỳ hạn	Ngày phát hành	Đồng tiền phát hành	Giá trị phát hành (theo mệnh giá) (triệu đồng)	Giá trị đang lưu hành (theo mệnh giá) (triệu đồng)	Kỳ trả lãi	Ngày thanh toán theo kế hoạch	Thanh toán lãi			Thanh toán gốc			Lý do chậm/ không thanh toán gốc, lãi (nếu có)
									Số tiền phải thanh toán (VNĐ)	Số tiền đã thanh toán (VNĐ)	Ngày thanh toán thực tế	Số tiền phải thanh toán (triệu đồng)	Số tiền đã thanh toán (triệu đồng)	Ngày thanh toán thực tế	
1	DDGH2123001	24 tháng kể từ ngày phát hành	10/05/2021	Việt nam đồng	300.000	300.000	6 tháng / lần	10/05/2023	17.911.056.064	17.044.817.995	25/05/2023 đến 11/10/2023				
								10/11/2023	20.409.226.030	68.748.031	03/10/2023 đến 07/12/2023				
									38.320.282.094	17.113.566.026					
		Tổng cộng			300.000	300.000									

